

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 12 năm 2019

BÁO CÁO THUYẾT MINH QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ NĂM 2018

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2465/QĐ-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố về dự toán thu ngân sách nhà nước; thu, chi ngân sách địa phương năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2019 về tổng quyết toán ngân sách thành phố năm 2018;

Ủy ban nhân dân thành phố công khai số liệu và báo cáo thuyết minh quyết toán ngân sách thành phố năm 2018 như sau:

A. Tình hình thực hiện thu – chi ngân sách nhà nước năm 2018:

I. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là 378.375,381 tỷ đồng; đạt 100,42% so với dự toán (376.780 tỷ đồng) và tăng 8,45% so cùng kỳ (348.891,907 tỷ đồng¹).

Chi tiết các khoản thu như sau:

1. Thu NSNN phần nội địa: 244.751,151 tỷ đồng, đạt 95,53% dự toán (256.210 tỷ đồng), tăng 10,25% so cùng kỳ (221.993,613 tỷ đồng). Trong đó:

1.1- Thu từ khu vực kinh tế: 145.044,536 tỷ đồng, đạt 87,85% dự toán (165.110 tỷ đồng), tăng 12,82% so cùng kỳ (128.563,318 tỷ đồng). Bao gồm:

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương: **17.237,282 tỷ đồng**, đạt 93,68% dự toán (18.400 tỷ đồng), tăng 9,56% so cùng kỳ (15.733,313 tỷ đồng).

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương: **7.489,914 tỷ đồng**, đạt 98,55% dự toán (7.600 tỷ đồng), tăng 17,16% so cùng kỳ (6.392,766 tỷ đồng).

- Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: **60.970,732 tỷ đồng** (trong đó thu về khí thiên nhiên là 1.830,364 tỷ đồng); đạt 81,18% dự toán (75.110 tỷ đồng), tăng 5,14% so cùng kỳ (57.987,340 tỷ đồng).

¹ Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2017 đã bao gồm khoản phân bổ thu cổ tức và lợi nhuận còn lại của các đơn vị trung ương đóng trên địa bàn theo thông báo của Bộ Tài chính là 3.889,715 tỷ đồng.

- Thu từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh: **59.346,608 tỷ đồng**, đạt 92,73% dự toán (64.000 tỷ đồng), tăng 22,49% so cùng kỳ (48.449,899 tỷ đồng).

1.2- Thu từ khu vực khác: 99.706,615 tỷ đồng, đạt 109,45% dự toán (91.100 tỷ đồng), tăng 6,72% so cùng kỳ (93.430,295 tỷ đồng).

2. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 108.018,771 tỷ đồng, đạt 100,02% dự toán (108.000 tỷ đồng), giảm 0,94% so cùng kỳ (109.042,357 tỷ đồng).

3. Thu từ dầu thô: 24.305,535 tỷ đồng, đạt 193,36% dự toán (12.570 tỷ đồng) và tăng 44,12% so cùng kỳ (16.865,135 tỷ đồng).

4. Thu viện trợ: 1.080,175 tỷ đồng.

5. Thu từ các khoản huy động, đóng góp: 219,749 tỷ đồng.

6. Một số yếu tố tác động đến kết quả thu nội địa và xuất nhập khẩu:

6.1. Các yếu tố tác động nguồn thu nội địa:

- Năm 2018, kinh tế thành phố chuyển biến tích cực, tăng trưởng cao hơn cùng kỳ. Có thể thấy, doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả, thu được lợi nhuận nên mặc dù chỉ tiêu thu từ khu vực kinh tế không đạt dự toán nhưng tăng 12,82% so với cùng kỳ (cao hơn nhiều so với mức tăng của cùng kỳ là 8,43%).

- Kinh tế khởi sắc, thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công² tăng 20,76% so với cùng kỳ; bên cạnh đó, thành phố cũng áp dụng nhiều biện pháp quản lý thu thuế đối với cá nhân có thu nhập, trong đó đặc biệt ứng dụng hệ thống quản lý thuế tập trung đã nâng cao hiệu quả khai thác nguồn thu làm số lượng người nộp thuế phải kê khai, nộp thuế tăng lên đáng kể,... nên số thu thuế thu nhập cá nhân năm 2018 tăng 20,60% so với cùng kỳ.

- Bên cạnh đó, trong năm 2018, Thành phố phát sinh khoản thu đột biến so với cùng kỳ năm 2017 từ khoản nộp đối với số dư đến thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Quỹ Hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp của các doanh nghiệp nhà nước do thành phố quản lý (1.674 tỷ đồng)³.

- Ngoài ra, công tác thanh tra, kiểm tra, chống thất thu thuế luôn được quan tâm, chú trọng. Thông qua công tác thanh kiểm tra theo kế hoạch, thành phố đã thực hiện truy thu thuế và phạt là **4.918 tỷ đồng**, tăng 18,53% so cùng kỳ năm 2017.

6.2. Các yếu tố tác động nguồn thu xuất nhập khẩu:

a- Yếu tố làm tăng thu:

² Là khoản thu chiếm tỷ trọng cao nhất trong tổng số thu thuế thu nhập cá nhân (năm 2018, tỷ trọng này là 73,74%).

³ Theo chỉ đạo của Bộ Tài chính tại Công văn số 16521/BTC-TCDN ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính và Công văn số 338/UBND-KT ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về quản lý Quỹ Hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp

- Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục là thị trường tiêu thụ hàng dầu của cả nước và là nguồn cung ứng hàng hóa cho các tỉnh lân cận; tổng kim ngạch xuất nhập khẩu không ngừng gia tăng qua các năm. Năm 2018, kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 105,137 tỷ USD, tăng 8,34% so với cùng kỳ (trong đó, kim ngạch Diesel và xăng máy bay năm 2018 tăng 800 triệu USD, tương đương tăng 82% so với cùng kỳ).

- Ngay từ đầu năm 2018, Cục Hải quan thành phố đã đẩy mạnh các giải pháp kiểm tra như: tổng rà soát trên hệ thống các lô hàng có thuế tự vệ, thuế chống bán phá giá; các lô hàng nhập khẩu từ các quốc gia Việt Nam chưa áp dụng quy chế tối huệ quốc phải áp dụng thuế thông thường thay vì thuế ưu đãi MFN.... Đồng thời, ngành Hải quan thành phố cũng chú trọng tăng cường kiểm tra công tác tham vấn giá tính thuế và kiểm tra sau thông quan; tăng cường các giải pháp để thực hiện tốt nghiệp vụ quản lý nợ thuế chuyên thu, xử lý nợ thuế và thu hồi nợ thuế; đẩy mạnh công tác chống buôn lậu và gian lận thương mại.

b- Yếu tố làm giảm thu:

- Việt Nam thực hiện các cam kết theo 11 Hiệp định thương mại tự do FTAs nên các dòng thuế FTAs đã tác động trực tiếp đến thu NSNN, giảm thu từ tác động của các dòng thuế ưu đãi đặc biệt thuộc 11 Hiệp định thương mại tự do FTAs giảm khoảng 6.000 tỷ đồng.

- Nhu cầu nhập khẩu xăng dầu về thành phố Hồ Chí Minh của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam không nhiều nên nguồn thu từ nhóm hàng này cũng rất hạn chế và các dòng thuế xăng dầu giảm theo lộ trình cắt giảm thuế quan FTAs nên hụt thu đáng kể; giảm thu khoảng 1.400 tỷ đồng.

- Tình hình buôn lậu, gian lận thương mại vẫn diễn biến phức tạp cũng là nguyên nhân giảm thu ngân sách.

II. Quyết toán thu ngân sách địa phương (không kể khoản thu chuyển giao giữa các cấp ngân sách địa phương) là **149.383,037 tỷ đồng**. Cụ thể:

- *Thu điều tiết theo phân cấp*: **73.539,804 tỷ đồng**, đạt 94,66% dự toán (77.684,764 tỷ đồng) và tăng 0,72% so với cùng kỳ (73.015,835 tỷ đồng).

- *Thu kết dư ngân sách năm trước chuyển sang*: **46.157,244 tỷ đồng** (trong đó, ngân sách Thành phố là 38.373,376 tỷ đồng, ngân sách 24 quận - huyện 6.907,010 tỷ đồng và 322 phường - xã, thị trấn là 876,858 tỷ đồng).

- *Thu chuyển nguồn ngân sách năm trước chuyển sang năm 2018 tiếp tục chi và quyết toán*: **25.408,383 tỷ đồng**.

- *Thu viện trợ không hoàn lại*: **1.080,175 tỷ đồng**.

- *Thu huy động, đóng góp*: **219,749 tỷ đồng**.

- *Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương*: **2.977,682 tỷ đồng**.

III. Tổng quyết toán chi ngân sách thành phố năm 2018 (không kể khoản chi chuyển giao giữa các cấp ngân sách địa phương) là **93.226,905 tỷ đồng**. Trong đó:

1. Chi cân đối ngân sách: 90.253,659 tỷ đồng. Cụ thể như sau:

1.1. Tổng chi đầu tư phát triển năm 2018 là **22.976,481 tỷ đồng**, đạt 63,53% dự toán Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua (36.165,171 tỷ đồng); trong đó:

1.1.1. Chi đầu tư từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại là 125,169 tỷ đồng chỉ bằng 2,56% so với dự toán (4.884,6 tỷ đồng).

1.1.2. Chi đầu tư từ nguồn cân đối ngân sách địa phương là **22.851,312 tỷ đồng**, đạt **73,05%** dự toán đầu tư theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân (31.280,571 tỷ đồng), đạt **88,62%** so với kế hoạch vốn Ủy ban nhân dân thành phố giao (25.784,830 tỷ đồng)⁴.

1.2. Chi trả nợ lãi vay đến hạn là 1.106,280 tỷ đồng, giảm **237,566 tỷ đồng** so với dự toán (1.343,846 tỷ đồng) chủ yếu do không triển khai hoặc các hạng mục dự án sử dụng vốn vay giải ngân thấp hơn so với dự kiến nên không phát sinh lãi, phí.

1.3. Chi thường xuyên là **36.772,233 tỷ đồng**, chiếm tỷ trọng 40,74% trong tổng chi cân đối ngân sách, đạt 100,75% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố phân bổ. Chi tiết các lĩnh vực chi thường xuyên như sau:

- **Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề:** **11.358,043 tỷ đồng**, chiếm tỷ trọng 30,89% trong tổng chi thường xuyên, đạt 100,83% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố phân bổ (11.264,071 tỷ đồng), tăng 12,87% so cùng kỳ (10.062,954 tỷ đồng).

- **Chi khoa học và công nghệ:** **520,972 tỷ đồng**, chiếm tỷ trọng 1,42% trong tổng chi thường xuyên, bằng 71,34% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố phân bổ (730,249 tỷ đồng), tăng 1,8% so cùng kỳ (511,742 tỷ đồng). Nếu tính cả chi từ nguồn đầu tư phát triển là **268,871** tỷ đồng thì tổng chi cho lĩnh vực khoa học công nghệ là **789,843** tỷ đồng; chiếm tỷ trọng 0,88% trong tổng chi cân đối ngân sách.

- **Chi quốc phòng:** **777,936 tỷ đồng**, đạt 101,98% so với dự toán (762,834 tỷ đồng).

- **Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội:** **681,706 tỷ đồng**, đạt 146,54% dự toán (465,207 tỷ đồng)

- **Chi y tế:** **3.272,488 tỷ đồng**, chiếm tỷ trọng 8,9% trong tổng chi thường xuyên, đạt 150,41% dự toán. Nếu tính cả chi từ nguồn đầu tư phát triển

⁴ Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tiến độ huy động vốn, Ủy ban nhân dân Thành phố giao kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2018 là 30.669,430 tỷ đồng, bao gồm vốn ngân sách Thành phố là 25.784,830 tỷ đồng và vốn từ nguồn Chính phủ vay cho địa phương vay lại là 4.884,6 tỷ đồng.

là 1.495,710 tỷ đồng thì tổng chi cho sự nghiệp y tế là 4.768,198 tỷ đồng; chiếm tỷ trọng 5,28% trong tổng chi cân đối ngân sách địa phương.

- *Chi sự nghiệp văn hóa - thông tin*: 496,390 tỷ đồng, đạt 107,14% so với dự toán và giảm 4,03% so cùng kỳ (517,251 tỷ đồng).

- *Chi phát thanh*: 70,567 tỷ đồng, đạt 110,14% dự toán và tăng 34,84% so cùng kỳ (52,334 tỷ đồng).

- *Chi thể dục thể thao*: 467,026 tỷ đồng, đạt 115,06% dự toán và tăng 12,99% so cùng kỳ (413,334 tỷ đồng).

- *Chi bảo vệ môi trường*: 3.280,394 tỷ đồng, đạt 89,76% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố phân bổ (3.654,662 tỷ đồng), tăng 9,64% so cùng kỳ (2.991,962 tỷ đồng).

- *Chi các hoạt động kinh tế*: 5.486,378 tỷ đồng, đạt 87,38% dự toán (6.278,450 tỷ đồng) và tăng 1,23% cùng kỳ (5.419,868 tỷ đồng).

- *Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, Đoàn thể*: 6.882,537 tỷ đồng, đạt 108,18% dự toán và tăng 16,99% so cùng kỳ (5.882,679 tỷ đồng).

- *Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội*: 2.774,724 tỷ đồng, đạt 98,89% dự toán và tăng 3,75% so cùng kỳ (2.674,460 tỷ đồng).

- *Chi khác*: 703,072 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 1,91% trong tổng chi thường xuyên, đạt 65,87% dự toán và giảm 23,85% so cùng kỳ (923,297 tỷ đồng).

1.4. Chi bù sung quỹ dự trữ tài chính: 11,4 tỷ đồng, đạt 100% dự toán.

1.5. Chi chuyển nguồn theo quy định của Luật NSNN:

Tổng chi chuyển nguồn ngân sách năm 2018 sang 2019 là 29.387,265 tỷ đồng, bao gồm:

- Khối thành phố: 27.295,808 tỷ đồng.
- Khối quận huyện: 1.769,893 tỷ đồng.
- Khối phường – xã: 321,564 tỷ đồng.

B. Chi từ nguồn bù sung có mục tiêu của Trung ương để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia và nhiệm vụ khác (vốn ngân sách trung ương): 2.970,963 tỷ đồng, bao gồm:

+ *Nguồn vốn ngoài nước*: 1.724,751 tỷ đồng, đạt 58,76% so với dự toán (2.935,400 tỷ đồng)

+ *Nguồn vốn trong nước*: 1.246,212 tỷ đồng, đạt 114,20% so dự toán (1.091,211 tỷ đồng).

Đánh giá kết quả thực hiện dự toán chi ngân sách Thành phố năm 2018:

Năm 2018 là năm thứ 2 thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020, tỷ lệ phân chia nguồn thu cho ngân sách thành phố vẫn duy trì 18% (thấp hơn 5% so với thời kỳ ổn định 2011-2016); Trong khi đó, nhu cầu đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng và thực hiện các cơ chế chính sách, cơ chế đặc thù ngày càng tăng cao, gây áp lực không nhỏ cho ngân sách thành phố. Vì vậy, để đảm bảo nhiệm vụ chi, tiết kiệm và hiệu quả sử dụng vốn, khi xây dựng dự toán, Thành phố đã đề ra những nguyên tắc sau:

+ Đối với chi đầu tư phát triển: phải phục vụ mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 và giai đoạn 5 năm 2016 – 2020 của Thành phố; đảm bảo thực hiện theo lộ trình 7 chương trình đột phá đã được Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ X thông qua; phù hợp với Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 – 2020 và khả năng cân đối của ngân sách thành phố. Trong đó, ưu tiên bố trí vốn đầu tư lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế, chương trình mục tiêu nông thôn mới, công trình ứng phó biến đổi khí hậu và công trình phúc lợi xã hội khác.

+ Đối với chi thường xuyên: bố trí trên nguyên tắc đáp ứng đủ nguồn lực để đảm bảo an sinh xã hội, an ninh trật tự trên địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội; với tinh thần triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ; bảo đảm đúng chính sách, chế độ, trong phạm vi dự toán chi ngân sách nhà nước, cập nhật đầy đủ các chế độ, chính sách hiện hành theo quy định của Trung ương và Thành phố.

+ Đảm bảo đủ nguồn lực để thực hiện trả nợ gốc và lãi vay đến hạn.

Nguồn vốn đầu tư công của thành phố được bố trí tập trung để thực hiện việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, qua đó đã có những tác động sâu sắc đến rất nhiều mặt của đời sống kinh tế - xã hội, nhiều công trình dự án được đầu tư, kịp thời giải quyết những yêu cầu bức thiết về ùn tắc giao thông, giảm ngập nước, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, thúc đẩy kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội. Trong quản lý điều hành đầu tư công, thành phố đã bố trí kế hoạch theo đúng Luật Đầu tư công và các Nghị định có liên quan; theo đúng nguyên tắc, định hướng đã được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua. Các dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách thành phố đều đảm bảo về mặt chủ trương đầu tư, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội.

Bên cạnh đó, nhằm tăng cường hiệu quả sử dụng vốn, tiết kiệm chi Thành phố còn thực hiện các biện pháp sau:

+ Thường xuyên rà soát tiến độ thi công, giải ngân của các dự án để điều hòa kế hoạch vốn; điều chỉnh giảm vốn đối với các dự án đầu tư có tiến độ giải ngân thấp để bổ sung vốn cho các dự án có tiến độ thực hiện cao nhưng chưa được bố trí đủ vốn; dừng các công trình đầu tư kém hiệu quả, đầu tư dàn trải, chưa cần thiết để ưu tiên tập trung vốn cho các dự án chuyển tiếp, các công trình trọng điểm, cấp bách có khả năng hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm. Ngoài ra, để tăng cường giải ngân các dự án, ngày 07 tháng 5 năm 2018, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Chỉ thị số 05/CT-UBND về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư

công năm 2018 của thành phố; theo đó, giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp và tham mưu việc điều chỉnh giảm toàn bộ vốn năm 2018 và không bố trí vốn kế từ năm kế hoạch 2019 đối với các dự án có kết quả giải ngân dưới 50% tính đến ngày 30 tháng 9 năm 2018 mà không có lý do khách quan.

+ Đẩy nhanh tiến độ quyết toán đầu tư nhằm thu hồi về ngân sách những khoản chi thừa, không đúng quy định... trong năm 2018 đã thực hiện phê duyệt thẩm tra quyết toán **284 hồ sơ** dự án với tổng mức đầu tư là 14.046,615 tỷ đồng, giá trị quyết toán được duyệt là 11.638,207 tỷ đồng, qua đó, đã tiết kiệm cho ngân sách là **174,643 tỷ đồng** so với tổng giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán (11.812,850 tỷ đồng).

Trong điều kiện nguồn thu còn hạn hẹp, Thành phố đã tận dụng, huy động nhiều nguồn lực (khai thác nguồn thu từ nhà đất, huy động vốn thông qua việc phát hành trái phiếu chính quyền địa phương...) để đảm bảo nhu cầu đầu tư. Tuy nhiên, do vướng mắc trong giải phóng mặt bằng, một số dự án vẫn còn triển khai chậm, chủ đầu tư chậm thanh quyết toánlàm ảnh hưởng tiến độ, hiệu quả chi đầu tư.

Nhằm tăng cường kỷ cương trong công tác thanh - quyết toán ngân sách, trách nhiệm của các đơn vị dự toán, các chủ đầu tư trong công tác giải ngân, thanh toán tạm ứng hạn chế tình trạng chuyển dự toán, tạm ứng qua nhiều năm... Thực hiện Luật Ngân sách nhà nước (2015) kể từ năm ngân sách 2017, Thành phố kiên quyết hủy dự toán, thu hồi tạm ứng đối với những trường hợp không thuộc đối tượng được phép chuyển nguồn theo quy định⁵.

B. Thực hiện kế hoạch vay và chi trả nợ:

- Tổng số vay là: **925,169 tỷ đồng**; trong đó:

+ Huy động vốn thông qua phát hành trái phiếu chính quyền địa phương: **800 tỷ đồng**.

+ Vay từ nguồn Chính phủ về cho vay lại: **125,169 tỷ đồng**⁶

- Tổng số trả nợ gốc: **827,633 tỷ đồng**; trong đó:

+ Cân đối từ nguồn kết dư Ngân sách 2015⁷: 387,636 tỷ đồng;

+ Cân đối từ nguồn vốn phát hành trái phiếu trong năm 2018: 440 tỷ đồng.

C. Kết dư ngân sách:

Kết dư ngân sách địa phương là **57.253,668 tỷ đồng**, trong đó bao gồm chênh lệch giữa số thu vay trong nước, số địa phương vay lại từ Chính phủ

⁵ Chi tiết khoản chuyển nguồn được quy định cụ thể tại Khoản 1 Điều 43 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

⁶ Số vay lại từ nguồn vốn Chính phủ về cho vay lại được ghi nhận theo số liệu đã hạch toán ghi thu - ghi chi qua Kho bạc; số nhận nợ thực tế của thành phố trong năm ngân sách 2018 là 189,634 tỷ đồng.

⁷ Nghị Quyết số 116/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân thành phố khóa IX, kỳ họp thứ 3 về tổng quyết toán ngân sách thành phố năm 2015 cho phép thành phố dành 1.000 tỷ để trả nợ vay đến hạn năm 2018.

(925,169 tỷ đồng) và chi trả nợ trong năm (440 tỷ đồng) là 485,169 tỷ đồng, nếu loại trừ khoản chênh lệch này thì số kết dư ngân sách địa phương là 56.768,499 tỷ đồng; bao gồm:

- Kết dư Ngân sách thành phố là: **48.221.180 tỷ đồng**, nếu loại trừ khoản chênh lệch giữa số thu vay trong nước, số địa phương vay lại từ Chính phủ và chi trả nợ trong năm thì kết dư ngân sách thành phố là 47.736,011 tỷ đồng.

- Kết dư ngân sách quận huyện là **8.054,375 tỷ đồng**, (bình quân kết dư mỗi quận- huyện là **335,599 tỷ đồng**).

- Kết dư ngân sách phường - xã: **978,113 tỷ đồng** (bình quân kết dư mỗi phường- xã là **3,038 tỷ đồng**).

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ